TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯỚNG HOÁ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:36/2018/HSST
Ngày: 16-11-2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Xuân Long.

Ông Nguyễn Xuân Tiến.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hoá tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2018/TLST-HS ngày 26/10/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Phương L (tên gọi khác: T), sinh năm: 1984 tại huyện H, tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: khối 1, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tư Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; Chồng: Phan Văn N, sinh năm 1985 và 04 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án: có 01 tiền án: Ngày 28/11/2017 bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xử phạt tiền 20.000.000 đồng, về tội đánh bạc; Tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

- *Người làm chứng*:

Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1986, địa chỉ: khu phố P, phường L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt.

Anh Đỗ Ngọc Q, sinh năm 1990, địa chỉ: Khối 1, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt.

Anh Phạm Văn T2, sinh năm 1990, địa chỉ: Khối 4, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt.

Anh Nguyễn L2, sinh năm 1972, địa chỉ: Khối 2, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt.

Anh Võ Văn T, sinh năm 1992, địa chỉ: thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Biết Nguyễn Thị Phương L có máy điện tử trò chơi bắn cá nên khoảng 15 giờ 00 phút ngày 05/7/2018, Đỗ Ngọc Q, Nguyễn Đình T đến nhà L chơi và đặt vấn đề với L về việc đánh bạc bằng hình thức sử dụng máy điện tử trò chơi bắn cá thì L đồng ý. Q đưa cho L 100.000 đồng, T đưa cho L 200.000 đồng để mua điểm đánh bạc với L thông qua máy điện tử trò chơi bắn cá. Sau khi nhận tiền của Q và T, L dùng chiếc khóa từ nạp vào vị trí cửa đánh của Q 1.000 điểm và vị trí cửa đánh của T 2.000 điểm. Q và T ngồi vào vị trí các cửa đánh trên máy đã được nạp điểm và thực hiện hành vi đánh bạc với L bằng máy điện tử trò chơi bắn cá.

Các đối tượng Q, T đánh bạc với L thông qua hình thức sử dụng máy điện tử trò chơi bắn cá, cụ thể như sau: Sau khi nhận tiền, L dùng khóa từ nạp điểm tương ứng 100 đồng = 01 điểm vào các cửa trên máy điện tử bắn cá cho người chơi. Người chơi sử dụng các nút chức năng, cần điều khiển súng trên máy để bắn vào hình các con cá đang bơi trên màn hình nằm ở giữa máy. Mỗi lần bắn đạn thì điểm của người chơi sẽ bị máy tự động trừ, nếu bắn chết cá thì máy sẽ tự động cộng điểm. Nếu cửa máy nào hết điểm thì máy sẽ tự động dừng chơi ở cửa đó, lúc đó người chơi thua hết tiền, nếu muốn tiếp tục chơi thì phải đưa tiền cho L để nạp thêm điểm. Người chơi cũng có thể dừng chơi ở bất kỳ thời điểm nào, khi đó L sẽ căn cứ vào số điểm hiển thị trên cửa máy của người chơi đó để trả tiền với tỷ lệ tương ứng như khi nạp điểm (01 điểm = 100 đồng). Mỗi người chơi trên máy đều độc lập, không phụ thuộc vào nhau và chỉ đánh bạc với Liên.

Quá trình các đối tượng đánh bạc, L ở cạnh máy bắn cá để theo dõi, quản lý. Lúc này L cầm trên tay số tiền 1.900.000 đồng, trong đó 300.000 đồng là tiền Q, T đưa cho L để nạp điểm và 1.600.000 đồng là tiền của L dùng để chi trả khi người chơi đánh thắng.

Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đỗ Ngọc Q, Nguyễn Đình T đang đánh bạc với Nguyễn Thị Phương L thông qua máy điện tử trò chơi bắn cá thì bị lực lượng Công an huyện Hướng Hóa phát hiện lập biên bản. Tại thời điểm bị phát hiện, trên màn hình máy bắn cá thể hiện như sau: tại vị trí cửa đánh của Q hiển thị số điểm 3.200 điểm = 320.000 đồng (trừ số tiền đã mua ban đầu, Q thắng 220.000 đồng); tại vị trí cửa đánh của T hiển thị số điểm 2.269 điểm = 226.900 đồng (trừ số tiền đã mua ban đầu, T thắng 26.900 đồng). Như vậy tổng số điểm hiển thị trên máy của Q và T là 5.469 điểm tương đương với số tiền là 546.900 đồng.

Quá trình điều tra đã tạm giữ:

- 01 máy trò chơi điện tử loại máy bắn cá 08 người chơi, máy đã qua sử dụng

- 01 khóa từ màu đen – xanh, kích thước 4 x 2,5cm, trên khóa có chữ TL CPU2Gh.

- 1.900.000 đồng.

Đối với, Đỗ Ngọc Q và Nguyễn Đình T tham gia đánh bạc tuy nhiên hành vi của Q, T chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hướng Hóa đã xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thị Phương L (tên gọi khác: T) khai nhận khoảng 15 giờ, ngày 05/7/2018 sau khi đi việc riêng ở Hướng Tân ra đến nhà thì gặp một số người trong đó có Nguyễn Đình T và Đỗ Ngọc Q đã tham gia trò chơi bắn cá ăn tiền tại nhà của L và do L đứng ra cá cược với T và Q (Bút lục 48 đến 66).

Người làm chứng Nguyễn Đình T và Đỗ Ngọc Q khai nhận: khoảng 15 giờ, ngày 05/7/2018 cả hai đã đến nhà của bị cáo L để tham gia đánh bạc bằng hình thức trò chơi bắn cá do L làm chủ và chung tiền khi T và Q thắng cược.(Bút lục số 67-76).

Bản cáo trạng số 37/CT-VKSHH ngày 23/10/2018 của viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Phương L (tên gọi khác: T) về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Hướng Hóa đề nghị HĐXX : Áp dụng khoản khoản 1 điều 321 ; điểm s khoản 1Điều 51; Điều 36 BLHS năm 2015 xử phạt Nguyễn Thị Phương L (tên gọi khác: T) từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ và miễn khấu trừ thu nhập vì hiện nay bị cáo đang nuôi con bị tàn tật. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật sự năm 2015: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 máy trò chơi điện tử loại máy bắn cá 08 người chơi, máy đã qua sử dụng và 01 khóa từ màu đen – xanh, kích thước 4 x 2,5cm, trên khóa có chữ TL CPU2Gh và 1.900.000 đồng. Về án phí: căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của UBTVQH buộc bị cáo L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hướng Hóa, điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, từ đó có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định: Vào khoảng 15 giờ 10 phút,ngày 05/7/2018 bị cáo Nguyễn Thị Phương L đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với Đỗ Ngọc Q, Nguyễn Đình T bằng hình thức máy điện tử trò chơi bắn cá với tổng số tiền 1.900.000 đồng (Trong đó của Q 100.000 đồng, của T 200.000 đồng và của L 1.600.000 đồng) tại nhà của L nhưng bị cáo Nguyễn Thị Phương L đã bị kết án về tội "Đánh bạc", chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo L đã phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội: Mặc dù bị cáo đã từng phạm tội đánh bạc, chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nên cần xử thật nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; Gia đình thuộc hộ cận nghèo và bị cáo đang nuôi con nhỏ tàn tật. Đó là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 cần áp dụng cho bị cáo và áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, đồng thời miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo vì bị cáo là đối tượng hộ cận nghèo và đang chăm sóc con tàn tật.

[4] Về xử lý vật chứng*:* Quá trình điều tra cơ quan Công an đã thu giữ 01 máy trò chơi điện tử loại máy bắn cá 08 người chơi, máy đã qua sử dụng; 01 khóa từ màu đen – xanh, kích thước 4 x 2,5 cm, trên khóa có chữ TLCPU2Gh và 1.900.000 đồng gồm mệnh giá và số seri như sau: (mệnh giá: 500.000 đồng có 02 tờ, có số seri: LY 17572725 và MZ 17625634. Mệnh giá: 100.000 đồng có 09 tờ, có các số seri sau: QQ16234846, IN 13765570; PM 13973179, UI 16775875, NT 10848945, PA 11644576, MQ 10736563, OR 13024553 và PR 10942840) là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 và điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 máy trò chơi điện tử loại máy bắn cá 08 người chơi, máy đã qua sử dụng; 01 khóa từ màu đen – xanh, kích thước 4 x 2,5 cm, trên khóa có chữ TLCPU2Gh và 1.900.000 đồng.

Các vật chứng trên hiện đang có tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2018 giữa Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thị Phương L phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, Điều 36, các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Phương L. (Tên gọi khác: Ty), phạm tội: "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương L (tên gọi khác: T) 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Bị cáo Nguyễn Thị Phương L được miễn khấu trừ thu nhập.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Phương L (tên gọi khác: T) cho UBND thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn Khe Sanh trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 máy trò chơi điện tử loại máy bắn cá 08 người chơi, máy đã qua sử dụng; 01 khóa từ màu đen – xanh, kích thước 4 x 2,5 cm, trên khóa có chữ TLCPU2Gh và tịch thu, sung quỹ nhà nước 1.900.000 đồng gồm mệnh giá và số seri như sau: (Mệnh giá: 500.000 đồng có 02 tờ, có số seri: LY 17572725 và MZ 17625634. Mệnh giá: 100.000 đồng có 09 tờ, có các số seri sau: QQ16234846, IN 13765570; PM 13973179, UI 16775875, NT 10848945, PA 11644576, MQ 10736563, OR 13024553 và PR 10942840) .

Các vật chứng trên hiện đang có tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2018 giữa Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Phương L (tên gọi khác: T) phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Bị cáo Nguyễn Thị Phương L;*
- *VKSND huyện H.Hóa;*
- *Cơ quan CSĐT Công an H.Hóa;*
- *TAND tỉnh Quảng Trị;*
- *VKSND tỉnh Quảng Trị;*
- *Chi cục THADS huyện H.Hóa;*
- *UBND thị trấn Khe Sanh;*
- *Cơ quan THAHS CA huyện H.Hóa;*
- *Lưu HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Trung